

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ QUY NHƠN,
TỈNH BÌNH ĐỊNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 1130/2022/ HNGĐ-ST

Ngày 30-9-2022

V/v Ly hôn, tranh chấp về nuôi con.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ QUY NHƠN, TỈNH BÌNH ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Hà Trần Duyên Anh.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Hồ Đắc Toàn.
2. Ông Phạm Ngọc Đông.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tuyết Nga là Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Hải – Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 9 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 538/2022/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 4 năm 2022 về “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 295/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 26 tháng 8 năm 2022 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Chị Phạm Thị Ái S, nơi cư trú: Tổ X, khu phố Y, phường H, thành phố Q, tỉnh Bình Định. Có mặt.

2. *Bị đơn:* Anh Nguyễn Vinh Q, nơi cư trú: Tổ X, khu phố Y, phường H, thành phố Q, tỉnh Bình Định. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Tại đơn khởi kiện đề ngày 28 tháng 11 năm 2021 và trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn chị Phạm Thị Ái S trình bày:

Chị và anh Nguyễn Vinh Q tự nguyện kết hôn, có đăng ký kết hôn vào ngày 09-01-2007 tại Ủy ban nhân dân phường T, thành phố Q. Sau 08 năm chung sống, vợ chồng chị phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do anh Q suốt ngày say xỉn, quậy phá, chửi bới, đánh đập chị và các con; chị đã nhiều lần gọi điện thoại báo công an nhưng rồi sự việc vẫn cứ tiếp tục diễn ra, mặc dù chị đã bỏ qua cho anh Q nhiều lần. Nay

tình cảm, trách nhiệm vợ chồng không còn. Cho nên, chị yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn anh Q.

Vợ chồng chị có 02 con chung là Nguyễn Thị Bích L (sinh ngày 21-3-2007) và Nguyễn Hoàng Gia H (sinh ngày 22-10-2017), sức khỏe bình thường, đang sống cùng chị. Hiện tại, chị không có mang thai; chị làm thuê, thu nhập trung bình 7.000.000 đồng/ tháng còn anh Q làm thợ sơn garage, chị không biết thu nhập bao nhiêu. Khi ly hôn, chị xin được trực tiếp nuôi 02 con và không yêu cầu anh Q cấp dưỡng nuôi con. Về tài sản chung, chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

* Bị đơn anh Nguyễn Vinh Q đã được Tòa án thông báo, tổng đạt hợp lệ nhiều lần nhưng không đến Tòa để làm việc, không cung cấp tài liệu, chứng cứ và Tòa án cũng không lấy được lời khai của anh Thân.

* Tại bản khai đề ngày 17 tháng 6 năm 2022, cháu Nguyễn Thị Bích L trình bày: Cháu là con của anh Nguyễn Vinh Q và chị Phạm Thị Ái S. Cha cháu thường hay say xỉn, đánh đập mẹ con cháu. Nếu cha, mẹ cháu ly hôn thì nguyện vọng của cháu muốn ở với mẹ.

* Ý kiến của đại diện Viện Kiểm sát:

Về tố tụng: Thẩm phán, Thư ký và Hội đồng xét xử đã tuân thủ đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Nguyên đơn đã thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ theo các Điều 70, 71 của Bộ luật Tố tụng dân sự; bị đơn chưa thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ theo các Điều 70, 72 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về giải quyết vụ án, Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ vào các Điều 56, 58, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

- Chấp nhận yêu cầu của chị Phạm Thị Ái S được ly hôn anh Nguyễn Vinh Q.

- Giao cháu Nguyễn Thị Bích L (sinh ngày 21-3-2007) và cháu Nguyễn Hoàng Gia H (sinh ngày 22-10-2017) cho chị S trực tiếp nuôi dưỡng. Ghi nhận sự tự nguyện của chị S không yêu cầu anh Q cấp dưỡng nuôi con.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Nguyên đơn chị Phạm Thị Ái S yêu cầu Tòa án giải quyết việc ly hôn và nuôi con. Tòa án nhân dân thành phố Quy Nhơn đã thụ lý và đưa ra xét xử vụ án dân sự về việc ly hôn, tranh chấp về nuôi con theo khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Bị đơn anh Nguyễn Vinh Q đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ các quyết định tố tụng nhưng tiếp tục vắng mặt tại phiên tòa lần hai không vì sự kiện bất khả kháng hay trở ngại khách quan. Căn cứ khoản 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án vẫn tiến hành xét xử theo quy định.

[3] Chị Phạm Thị Ái S và anh Nguyễn Vinh Q kết hôn trên cơ sở tự nguyện, không vi phạm điều kiện kết hôn, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường T, thành phố Q vào ngày 09-01-2007, nên hôn nhân giữa chị S và anh Q là hôn nhân

hợp pháp. Theo chị S trình bày, do anh Q thường hay say xỉn, quậy phá, chửi bới, đánh đập vợ con, Công an phường đã giải quyết nhiều lần nhưng sự việc vẫn cứ tiếp tục diễn ra, dẫn đến mâu thuẫn vợ chồng ngày càng nghiêm trọng và không còn sống chung, không còn tình cảm và trách nhiệm với nhau. Tòa án đã nhiều lần triệu tập, thông báo nhưng anh Q không đến Tòa để trình bày ý kiến, nguyện vọng, chứng tỏ không có thiện chí, có ý thức bỏ mặc cho quan hệ hôn nhân của mình. Xét tình trạng hôn nhân của chị S và anh Q đã đến mức trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó, theo khoản 1 Điều 56 của Luật Hôn nhân và Gia đình, Tòa chấp nhận cho chị S được ly hôn anh Q.

[4] Chị S và anh Q có 02 con chung là Nguyễn Thị Bích L (sinh ngày 21-3-2007) và Nguyễn Hoàng Gia H (sinh ngày 22-10-2017), đang ở với mẹ. Chị S yêu cầu được nuôi con và không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con. Xét điều kiện của các bên cũng như nguyện vọng và quyền lợi về mọi mặt của con chung; cháu L và cháu H đã ở với mẹ và được mẹ chăm sóc từ nhỏ đến nay, tình cảm mẹ con gắn bó; hơn nữa, nguyện vọng của cháu L mong muốn được ở với mẹ khi cha mẹ ly hôn. Cho nên, Tòa chấp nhận yêu cầu của chị S, giao 02 con chung cho chị S trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng là phù hợp với các Điều 58, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình. Ghi nhận sự tự nguyện của chị S không yêu cầu anh Q cấp dưỡng nuôi con.

[5] Về tài sản chung, do các bên không yêu cầu nên Tòa án không xem xét.

[6] Về án phí dân sự sơ thẩm, theo điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, chị S phải chịu án phí về ly hôn là 300.000 đồng, được trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp.

[7] Ý kiến của Kiểm sát viên về giải quyết vụ án là phù hợp với nhận định nêu trên của Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 56, các Điều 58, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình; điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1. Về hôn nhân: Cho ly hôn giữa chị Phạm Thị Ái S và anh Nguyễn Vinh Q.

2. Về nuôi con chung:

2.1. Giao cháu Nguyễn Thị Bích L (sinh ngày 21-3-2007) và cháu Nguyễn Hoàng Gia H (sinh ngày 22-10-2017) cho chị Phạm Thị Ái S trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng.

2.2. Ghi nhận sự tự nguyện của chị Phạm Thị Ái S không yêu cầu anh Nguyễn Vinh Q cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở; nếu lạm dụng việc thăm nom con để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc nuôi con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó. Vì lợi ích của con, các bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và việc cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

3. Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Phạm Thị Ái S phải chịu án phí về ly hôn là 300.000 đồng, được trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0003554 ngày 22 tháng 3 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định.

4. Nguyên đơn có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị đơn vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định;
- Viện kiểm sát nhân dân Tp. Quy Nhơn;
- Chi cục Thi hành án dân sự Tp. Quy Nhơn;
- UBND P. Thị Nại, Tp. Quy Nhơn;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hà Trần Duyên Anh